

Số: 526 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- UB Trung ương MTTQ Việt Nam (để giám sát);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Thủ trưởng (để chỉ đạo);
- Các Sở GTVT;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu VT, VTài (Lg10).



Trưởng Quang Nghĩa

**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
SỐ 19-2017/NQ-CP NGÀY 06 THÁNG 02 NĂM 2017 CỦA CHÍNH PHỦ
VỀ VIỆC TIẾP TỤC THỰC HIỆN NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP
CHỦ YẾU CẢI THIẾN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH,
NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH QUỐC GIA NĂM 2017,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 526/QĐ-BGTVT ngày 27 tháng 02 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

I. MỤC TIÊU

Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 (Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP) của Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi chung là Kế hoạch) nhằm cụ thể hoá những nhiệm vụ và định hướng cơ bản liên quan đến ngành giao thông vận tải đã được xác định tại Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP; trong đó chú trọng:

1. Thực hiện có hiệu quả các đột phá chiến lược gắn với cơ cấu lại ngành giao thông vận tải, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh.
2. Bãi bỏ hoặc đình chỉ áp dụng các quy định về điều kiện kinh doanh không còn phù hợp, trái quy định của pháp luật. Cải cách toàn diện các quy định về điều kiện kinh doanh. Đơn giản hóa, bãi bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp.
3. Thay đổi căn bản phương thức quản lý, kiểm tra chuyên ngành, thực hiện nguyên tắc quản lý trên cơ sở đánh giá rủi ro, áp dụng rộng rãi thông lệ quốc tế, chuyển căn bản sang hậu kiểm; điện tử hóa thủ tục quản lý, kiểm tra chuyên ngành; kết nối chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức quản lý, kiểm tra chuyên ngành và với cơ quan hải quan.
4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước; nâng cao năng lực cơ sở hạ tầng thông tin, tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử.
5. Nâng cao chất lượng hạ tầng giao thông vận tải, tăng cường kết nối các phương thức vận tải, phát triển vận tải đa phương thức và dịch vụ logistics, từ đó nâng cao chất lượng và giảm chi phí vận tải.

II. GIẢI PHÁP

1. Xây dựng Chương trình, Kế hoạch hành động thực hiện, tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức về tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp. Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì thực hiện và kế hoạch chi tiết sửa đổi các văn bản pháp luật hiện hành.

2. Chủ động phối hợp với các tổ chức quốc tế tìm hiểu rõ phương pháp, cách tính và ý nghĩa của các chỉ tiêu xếp hạng, đồng thời cung cấp thông tin để các tổ chức quốc tế có căn cứ xác thực để đánh giá, xếp hạng.

3. Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền của mỗi cơ quan và cá nhân trong việc triển khai thực hiện. Xử lý phù hợp, kịp thời, linh hoạt đối với những vấn đề mới phát sinh; kiến nghị, đề xuất những giải pháp chỉ đạo, điều hành phù hợp, hiệu quả.

4. Đổi mới căn bản phương thức quản lý, kiểm tra chuyên ngành trên cơ sở nguyên tắc quản lý rủi ro, đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của từng doanh nghiệp; áp dụng chế độ doanh nghiệp ưu tiên. Áp dụng kiểm tra chuyên ngành theo thông lệ quốc tế; đẩy mạnh công nhận lẫn nhau theo thỏa thuận; chủ động công nhận chất lượng của những nhãn hiệu, nhà sản xuất nổi tiếng, những hàng hóa được sản xuất tại các nước, khu vực có tiêu chuẩn chất lượng cao, tiên tiến (châu Âu, Mỹ, Nhật Bản...).

5. Điện tử hóa thủ tục (nộp hồ sơ, trả kết quả...) kiểm tra chuyên ngành; kết nối chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức quản lý, kiểm tra chuyên ngành với Cổng Thông tin một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN để giảm thiểu giấy tờ, hướng tới Mục tiêu phi giấy tờ, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục kiểm tra chuyên ngành.

6. Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và kết quả giải quyết thủ tục hành chính để người dân và doanh nghiệp đánh giá, phản ánh về chính sách, thủ tục hành chính và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính.

7. Xây dựng năng lực, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước. Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến và Chính phủ điện tử.

8. Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

9. Tiếp tục thực hiện mục tiêu về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông của Nghị quyết số 13-NQ/TW, Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Chiến lược phát triển GTVT Việt Nam và các quy hoạch, kế hoạch phát triển chuyên ngành GTVT đã được duyệt. Tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đẩy mạnh huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông. Tiếp tục rà soát, đề xuất điều chỉnh các cơ chế, chính sách phù hợp với thực tế, đặc biệt các cơ chế, chính sách thông thoáng để khuyến khích nhà đầu tư tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông.

10. Tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tiến độ giải ngân các dự án đã có nguồn, đặc biệt các công trình trọng điểm quốc gia, các

dự án quan trọng của ngành; đẩy nhanh đầu tư dứt điểm để đưa vào khai thác các dự án, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính hạn hẹp hiện nay.

11. Thực hiện công tác thẩm định dự án, thẩm định thiết kế cơ sở đảm bảo chất lượng đáp ứng tiến độ yêu cầu; chấn chỉnh, nâng cao năng lực của các chủ đầu tư. Quản lý chặt chẽ tiến độ, chất lượng các công trình, dự án, nâng cao hiệu quả sử dụng mọi nguồn vốn đầu tư.

12. Chú trọng duy tu, bảo trì và nâng cao hiệu quả khai thác hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông hiện có.

13. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác tái cơ cấu vận tải, chú trọng tăng cường kết nối các phương thức vận tải, phát triển vận tải đa phương thức và dịch vụ logistics, từ đó nâng cao chất lượng và giảm chi phí vận tải.

14. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025.

15. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP. Xử lý nghiêm cán bộ, công chức và người đứng đầu thiếu trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ phân công trong Kế hoạch để xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị mình, bảo đảm đạt được yêu cầu về chất lượng, tiến độ thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP; định kỳ hàng quý và cuối năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện (qua Vụ Vận tải) trước ngày 05 tháng cuối quý; trong đó tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể sau:

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I. HOÀN THIỆN HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH VỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI				
1	Triển khai thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng của công tác xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo Quyết định số 4063/QĐ-BGTVT ngày 19/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 của Bộ	Vụ PC	Các cơ quan, đơn vị	2017

II. SỬA ĐỔI CÁC QUY ĐỊNH QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH ĐỐI VỚI HÀNG HÓA XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU; ĐỔI MỚI CĂN BẢN PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH

2	Xây dựng, thiết lập các phương thức kiểm tra đối với hàng hóa theo định hướng có quản lý rủi ro	Cục ĐKVN	Vụ KHCN, Vụ PC	2017 - 2018
3	Nghiên cứu để áp dụng thí điểm quản lý rủi ro trên cơ sở đánh giá mức độ rủi ro của hàng hóa và mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp đối với thủ tục ô tô nhập khẩu để rút kinh nghiệm trước khi áp dụng cho các thủ tục còn lại	Cục ĐKVN	Vụ KHCN, Vụ PC	2017 - 2018
4	Rà soát, đề xuất sửa đổi Thông tư quy định về Biểu mẫu giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho tàu biển, phương tiện thủy nội địa và sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa	Cục ĐKVN	Vụ KHCN, Vụ PC	2017
5	Rà soát, đề xuất sửa đổi Quy chuẩn KTQG về kiểm tra, nghiệm thu toa xe khi sản xuất lắp ráp và nhập khẩu mới	Cục ĐKVN	Vụ KHCN, Vụ PC	2017
6	Rà soát, đề xuất sửa đổi Quy chuẩn KTQG về chất lượng ATKTK và BVMT xe máy chuyên dùng	Cục ĐKVN	Vụ KHCN, Vụ PC	2017
7	Rà soát, đề xuất sửa đổi Quy chuẩn KTQG về giám sát và đóng tàu biển cỡ nhỏ	Cục ĐKVN	Vụ KHCN, Vụ PC	2017
8	Rà soát, đề xuất sửa đổi Quy chuẩn KTQG về thiết bị nâng trên tàu biển	Cục ĐKVN	Vụ KHCN, Vụ PC	2017
9	Rà soát, đề xuất sửa đổi Quy chuẩn KTQG về phân cấp và đóng tàu biển vỏ thép	Cục ĐKVN	Vụ KHCN, Vụ PC	2017
10	Rà soát, đề xuất sửa đổi Quy chuẩn KTQG về phân cấp và đóng phương tiện thủy nội địa cao tốc	Cục ĐKVN	Vụ KHCN, Vụ PC	2017
11	Rà soát, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về phương tiện đường thủy, đường bộ, đường sắt.	Cục ĐKVN	Vụ KHCN, Vụ PC	2018 - 2020

III. THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CƠ CHẾ MỘT CỬA, ỨNG DỤNG MẠNH MỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN VÀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

12	Nâng cao năng lực hạ tầng công nghệ thông tin của Bộ GTVT	Trung tâm CNTT	Các Vụ, Tổng cục, Cục	2017 - 2018
13	Thực hiện kế hoạch triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN của Bộ GTVT đến năm 2020 (ban hành tại Quyết định số 362/QĐ-BGTVT ngày 09/02/2017)	Trung tâm CNTT	VP Bộ, Vụ PC, Vụ HTQT, các Cục, Tổng cục	2017
14	Hoàn thành dự án xây dựng Hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ GTVT	Trung tâm CNTT	VP Bộ, Các Vụ, Tổng cục, Cục	2017
15	Xây dựng hệ thống tích hợp dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ GTVT	Trung tâm CNTT	Các Cục, Tổng cục	2017 - 2018
16	Cập nhật cơ sở dữ liệu bản đồ giao thông	Trung tâm CNTT	Các Cục, Tổng cục	Hàng năm
17	Triển khai kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh thông tin của Bộ GTVT đến năm 2020	Trung tâm CNTT	Các Cục, Tổng cục	2017
18	Ứng dụng công nghệ IoT (Internet of Things) trong quản lý vận tải	Trung tâm CNTT	Vụ VT, TCĐBVN	2017 - 2018

IV. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, TĂNG CƯỜNG TIẾP XÚC NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

19	Tiếp tục cải cách TTHC theo hướng đơn giản hóa, từng bước xóa bỏ các TTHC không cần thiết; xây dựng hệ thống TTHC trong lĩnh vực Giao thông vận tải hiệu quả, công khai, minh bạch; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, tạo thuận lợi và giảm tối đa chi phí cho cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC, đồng thời giảm chi phí cho cơ quan giải quyết TTHC (Quyết định số 4052/QĐ-BGTVT ngày 19/12/2016, Quyết định số 1570/QĐ-BGTVT ngày 06/5/2015, Quyết định số 4031/QĐ-BGTVT ngày 12/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT)	Vụ PC	Các cơ quan, đơn vị	2017
----	--	-------	---------------------	------

20	Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Vụ PC, các Cục, Tổng cục	Các cơ quan, đơn vị	2017
21	Tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tích cực tham gia phản biện, góp ý	Vụ PC, Báo GT, VP Bộ	Các cơ quan, đơn vị	2017
22	Tiếp tục tham mưu tổ chức các Hội nghị đối thoại doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp	Vụ VT, các Cục, Tổng cục	VP Bộ, TT CNTT, các cơ quan, đơn vị	2017
23	Tiếp tục duy trì các đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp	Thanh tra Bộ, Vụ VT, Vụ ATGT	Các Cục, Tổng cục	2017
24	Nghiên cứu xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án thành lập Tổng đài đường dây nóng của Bộ GTVT để tiếp nhận ý kiến người dân và doanh nghiệp	VP Bộ	Các cơ quan, đơn vị	2017
25	Tiếp tục triển khai quyết liệt Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020	Vụ QLDN	Các cơ quan, đơn vị	2017 - 2020

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HẠ TẦNG GIAO THÔNG

26	Tiếp tục thực hiện mục tiêu về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông của Nghị quyết số 13-NQ/TW, Chiến lược phát triển GTVT Việt Nam và các quy hoạch, kế hoạch phát triển chuyên ngành GTVT đã được duyệt. Tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đẩy mạnh huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông. Tiếp tục rà soát, đề xuất điều chỉnh các cơ chế, chính sách phù hợp với thực tế, đặc biệt các cơ chế, chính sách thông thoáng để khuyến khích nhà đầu tư tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông.	Vụ KHĐT, Ban PPP	Các Cục, Tổng cục	2017 - 2020
27	Tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tiến độ giải ngân các dự án đã có nguồn, đặc biệt các công trình trọng điểm quốc gia, các dự án quan trọng của ngành; đẩy nhanh đầu tư dứt	Vụ KHĐT, Cục QLXD & CLCTGT	Các Cục, Tổng cục	2017 - 2020

	điểm để đưa vào khai thác các dự án, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính hạn hẹp hiện nay			
28	Thực hiện công tác thẩm định dự án, thẩm định thiết kế cơ sở đảm bảo chất lượng đáp ứng tiến độ yêu cầu; chấn chỉnh, nâng cao năng lực của các chủ đầu tư. Quản lý chặt chẽ tiến độ, chất lượng các công trình, dự án, nâng cao hiệu quả sử dụng mọi nguồn vốn đầu tư.	Cục QLXD & CLCTGT, Vụ KHĐT	Các Cục, Tổng cục	2017 - 2020
29	Tiếp tục thực hiện Đề án Đổi mới toàn diện công tác quản lý bảo trì đường bộ, trong đó tiếp tục thực hiện các giải pháp về đầu thầu, khoa học - công nghệ, thanh tra kiểm tra; đẩy mạnh việc đánh giá xác định lại khả năng khai thác các cầu yếu, cầu hạn chế tải trọng để có giải pháp sửa chữa, gia cường	TCĐBVN, Vụ KCHTGT	Các cơ quan, đơn vị	2017 - 2020
30	Tổ chức quản lý, bảo trì đảm bảo ATGT hệ thống đường bộ quốc lộ; tăng cường kiểm tra, xử lý kịp thời nhằm đảm bảo an toàn cho hệ thống quốc lộ, đặc biệt là 5.900 cầu trên hệ thống; tiếp tục thực hiện các công tác quản lý bảo vệ hành lang đường bộ và kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/06/2014 của Thủ tướng Chính phủ	TCĐBVN, Vụ KCHTGT	Các cơ quan, đơn vị	2017 - 2020
31	Xây dựng Tiêu chuẩn cơ sở Đo đạc, xây dựng và bảo trì khả năng chống trượt của mặt đường sân bay	Cục HKVN	Vụ KHCVN	2017
32	Xây dựng Quy định về quản lý nhà đầu tư xây dựng công trình tại cảng hàng không	Cục HKVN	Vụ PC, Vụ KHĐT	2017
33	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Nâng cao hiệu quả và chất lượng quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng hàng không	Cục HKVN	Vụ KCHTGT	2017 - 2020
34	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các dự án nạo vét duy tu luồng hàng hải, đảm bảo chuẩn tắc thiết kế, phục vụ cho tàu thuyền hoạt động hàng hải an toàn, liên tục	Cục HHVN	Vụ KHĐT, Vụ KCHTGT	2017 - 2020
35	Nâng cao công tác quản lý nhà nước chuyên ngành và tập trung triển khai, sớm hoàn thành các dự án đầu tư xây dựng tuyến luồng trọng điểm	Cục HHVN	Vụ KHĐT	2017 - 2020

36	Thường xuyên bảo trì, nạo vét, khơi thông luồng tuyến đường thủy nội địa, đảm bảo khả năng khai thác tốt nhất. Tổ chức đấu thầu công tác bảo trì trên các tuyến đường thủy nội địa	Cục ĐTNĐVN	Vụ KCHTGT, Vụ KHĐT	2017 - 2020
37	Hoàn thành Đề án Nâng cao hiệu quả và chất lượng quản lý khai thác kết cấu hạ tầng đường sắt	Cục ĐSVN	Vụ KCHTGT	2017
VI. TĂNG CƯỜNG KẾT NỐI CÁC PHƯƠNG THỨC VẬN TẢI, PHÁT TRIỂN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VÀ DỊCH VỤ LOGISTICS; NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VÀ GIẢM CHI PHÍ VẬN TẢI				
38	Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác tái cơ cấu vận tải, chú trọng tăng cường kết nối các phương thức vận tải, phát triển vận tải đa phương thức và dịch vụ logistics, từ đó nâng cao chất lượng và giảm chi phí vận tải	Vụ VT	Các Cục, Tổng cục	2017 - 2020
39	Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025	Vụ VT	Các Cục, Tổng cục	2017 - 2020
VII. MỘT SỐ NHIỆM VỤ KHÁC				
40	Chủ động phối hợp với các tổ chức quốc tế tìm hiểu phương pháp, cách tính, ý nghĩa và cung cấp thông tin về các chỉ tiêu xếp hạng	Vụ HTQT	Các Vụ, Cục, Tổng cục	2017
41	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về thủ tục thỏa thuận vị trí cột hoặc trạm điện và hành lang lưới điện, cấp phép thi công công trình điện trong trường hợp công trình điện nằm toàn bộ hoặc một phần trên đất công trình đường bộ theo quy định tại Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Vụ KCHTGT, TCĐBVN	Vụ PC	2017

VIII. KIỂM TRA, GIÁM SÁT TIẾN ĐỘ, KẾT QUẢ; THỰC HIỆN NGHIÊM QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

42	Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP	Vụ VT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
43	Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3059/QĐ-BGTVT ngày 26/8/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải trong công tác cải cách thủ tục hành chính	Vụ TCCB, Vụ PC	Các cơ quan, đơn vị	2017
44	Xử lý nghiêm cán bộ, công chức và người đứng đầu thiếu trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp: Thực hiện nghiêm Quyết định số 2736/QĐ-BGTVT ngày 31/10/2012 quy định về thực hiện chế độ trách nhiệm của công chức thuộc Bộ Giao thông vận tải trong thi hành nhiệm vụ, công vụ	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
45	Báo cáo Bộ tình hình triển khai định kỳ hàng quý và cuối năm (trước ngày 05 tháng cuối quý)	Các cơ quan, đơn vị	Vụ VT tổng hợp	Định kỳ hàng quý và cuối năm
46	Tổng hợp, báo cáo Chính phủ hàng quý và cuối năm (trước ngày 15 tháng cuối quý)	Vụ VT	Các cơ quan, đơn vị	Định kỳ hàng quý và cuối năm

2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12